

Số: 2326 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và tổng dự toán xây dựng công trình Trường Mầm non 2/9, thành phố Quảng Ngãi

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 9799
ĐẾN	Ngày: 23/12/15
	Chuyên: Căn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 21/7/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trường Mầm non 2/9, thành phố Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Trường Ban quản lý đầu tư xây dựng Trường Mầm non 2/9 tại Tờ trình số 01/TTr-BQL ngày 29/10/2015, Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi tại Tờ trình số 220/UBND ngày 16/12/2015 và Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 1996/SXD-KTKHXD&HT ngày 11/12/2015 về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế BVTC, dự toán và tổng dự toán công trình Trường Mầm non 2/9, thành phố Quảng Ngãi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và tổng dự toán công trình Trường Mầm non 2/9, thành phố Quảng Ngãi, với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Trường Mầm non 2/9, thành phố Quảng Ngãi.
2. Tên chủ đầu tư: UBND thành phố Quảng Ngãi.
3. Tổ chức tư vấn lập thiết kế BVTC, dự toán và tổng dự toán công trình: Công ty TNHH tư vấn và kiểm định xây dựng.
4. Địa điểm xây dựng: Thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Diện tích sử dụng đất: 2.303m².
6. Quy mô xây dựng, các thông số kỹ thuật chủ yếu của các hạng mục công trình:
 - a) Khối lớp học: Quy mô thiết kế cho 285 học sinh gồm: 10 phòng học cho các nhóm trẻ + lớp mẫu giáo, khối phục vụ học tập, khối tổ chức ăn và khối tổ chức quản trị. Tổng diện tích sàn xây dựng: 2060m².
 - b) Tường rào, cổng ngõ: Thiết kế toàn bộ tường rào dọc theo các cạnh khu đất, tổng chiều dài khoảng 223m.

c) Sân đường nội bộ, Cây xanh thảm cỏ:

Sân bê tông diện tích khoảng 845m², sân chơi lát gạch terazzo diện tích 209,6m², cây xanh thảm cỏ diện tích khoảng 275m².

d) Hệ thống thoát nước ngoài nhà: Thiết kế mương B400 đáy đan kết hợp cống tròn BTLT D600, tổng chiều dài 206,6m.

e) Bể nước: dung tích 80m³.

7. Giải pháp thiết kế:

a) Khối lớp học:

- Kiến trúc: Công trình cao 03 tầng, diện tích sàn tầng 1 khoảng 845m²; tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 2.060m²; chiều cao tầng 1: 3,9m, chiều cao tầng 2, 3: 3,6m, chiều cao công trình tính đến đỉnh mái 12,3m, chân công trình cao 0,6m so với cao trình sân; tường xây gạch bao che; mái BTCT trên lợp tôn; nền lát gạch granite 600x600; nền vệ sinh lát gạch ceramic chống trượt 300x300, tường vệ sinh lát gạch cao 2,8m; cửa đi và cửa sổ bằng cửa nhựa lõi thép, vách ngăn sử dụng nhôm kính, kính dày 8mm, toàn nhà hoàn thiện bả matit sơn nước; lan can và hoa cửa bảo vệ sử dụng vật liệu inox SUS 304.

- Kết cấu: Thiết kế hệ khung sàn BTCT chịu lực, móng băng kết hợp móng đơn đặt trên nền tự nhiên, chiều sâu chôn móng trung bình 2m, móng bó nền xây đá chẻ, các cấu kiện chịu lực chính cột, dầm, sàn, cầu thang sử dụng bê tông đá 1x2 cấp độ bền B15 (mác 200); lót móng sử dụng bê tông đá 4x6 M100; cốt thép đường kính Ø<10mm có cường độ Ra=2100kg/cm², đường kính Ø>10mm có cường độ Ra=2700 kg/cm².

- Cấp điện: Thiết kế nguồn điện cấp cho công trình lấy từ hệ thống cấp điện khu vực. Dây nguồn chính cấp điện cho công trình dùng cáp CVV/DSTA (4x25)mm². Tổng công suất thiết bị tính toán của công trình là 43,8KW.

- Cấp, thoát nước: Nguồn cấp nước lấy từ hệ thống cấp nước chung khu vực. Đường ống cấp nước dùng ống nhựa PP-R D20 - D40, ống thoát nước dùng ống nhựa PVC D34-114. Thiết kế chọn 3 bồn nước đặt trên mái, dung tích mỗi bồn là 1000 lít.

- Chống sét: Thiết kế chống sét đánh thẳng dùng kim thu sét phóng tia tiên đạo sớm có bán kính bảo vệ cấp cấp 3 là 51m.

b) Tường rào, cổng ngõ:

Cổng chính thiết kế cổng đầy kích thước 5,7x2,7(m) bằng sắt hộp, cổng phụ thiết kế cổng mở kích thước 1,4x2,7(m) bằng sắt hộp; Toàn bộ tường rào thiết kế dọc theo các cạnh khu đất cao 2,7m, tổng chiều dài khoảng 223m, kết cấu móng trụ BTCT, móng tường xây đá chẻ, tường xây gạch kết hợp song sắt.

c) Sân đường nội bộ, Cây xanh thảm cỏ:

Sân bê tông diện tích khoảng 845m²; sân chơi lát gạch terazo diện tích 209,6m²; thảm cỏ trồng cỏ đậu phụng, lá gừng diện tích khoảng 275m²; cây xanh bố trí trong công trình sử dụng cây Osaka và cây cau vua, tổng cộng là 30 cây.

d) Hệ thống thoát nước ngoài nhà:

Thiết kế mương B400 đập đan kết hợp công tròn BTLT D600, tổng chiều dài 206,6m, thân mương thiết kế bê tông đá 2x4 mác 150, đan mương BTCT đá 1x2 mác 200.

đ) Bể nước: dung tích 80m³, kết cấu bể BTCT đá 1x2 mác 200.

8. Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III

9. Tổng dự toán: **17.153.920.000 đồng** (Bằng chữ: Mười bảy tỷ, một trăm năm mươi ba triệu, chín trăm hai mươi ngàn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	12.594.197.000 đồng
- Chi phí thiết bị:	1.485.267.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	307.144.000 đồng
- Chi phí tư vấn:	965.629.000 đồng
- Chi phí khác:	242.236.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	1.559.447.000 đồng

10. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh 70%, Ngân sách thành phố 30%.

11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2014-2016.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, giao chủ đầu tư:

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi tổng dự toán được duyệt, sớm đưa dự án vào khai thác, phát huy có hiệu quả.

2. Thực hiện các nội dung kiến nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 1996/SXD-KTKHXD&HT ngày 11/12/2015.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi; Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Quảng Ngãi; Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT(VX)UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP (VX), CBTH;
- Lưu: VT, VX(HQ787).

**CHỦ TỊCH**
HỦ TỊCH

Lê Quang Thích